

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐT
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS - ST

Ngày 24 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Giới

Ông Lưu Xuân Giới

- Thư ký phiên tòa: bà Đặng Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: ông Bùi Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2022/TLST - HS ngày 26 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình V**, sinh ngày 03/3/1990, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu GM, phường KS, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2012, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh. Đến ngày 06/5/2014, chấp hành xong trở về địa phương; bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Vũ Văn H; sinh năm 1960; địa chỉ: khu GM, phường KS, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Huy T; sinh năm 1973; địa chỉ: thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

2. Anh Ngô Văn T1; sinh năm 1985; địa chỉ: thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/6/2022, tại khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã ĐT phát hiện, bắt quả tang Vũ Đình V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của V 02 (hai) gói giấy bạc, chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Philips, gắn 02 (hai) sim, cụ thể số 0968.152.119 và số 0974.711.100, và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 14Z1 – 312.14.

Tại bản Kết luận giám định số 1091 ngày 05/7/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ của Vũ Đình V là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng: 0,197 gam (không phẩy một chín bảy gam).

(Heroine nằm trong Danh mục IA, STT: 09; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vũ Đình V khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy, V khai: bản thân V nghiện ma túy loại Heroin từ khoảng tháng 1 năm 2022 đến nay, mỗi ngày sử dụng một lần. Khoảng 09 giờ ngày 29/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Philips gắn sim số 0968.152.119, gọi cho người đàn ông tên Tuyến (không biết rõ lý lịch, địa chỉ), nhưng trước đó V đã mua ma túy của Tuyến) để hỏi mua ma túy thì được Tuyến đồng ý và hẹn đến khu vực chợ Đạm Thủy, thuộc thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, để giao dịch. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 312.14 đến địa điểm hẹn, tại đây V đưa cho Tuyến 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Tuyến đưa lại cho V 02 (hai) gói giấy bạc, V cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi ra khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Đạm Thủy, để tìm chỗ sử dụng, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 312.14, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn H (bố đẻ của Vũ Đình V) cho V mượn, ông H không biết việc V sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT đã trả lại xe mô tô cho ông H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn H có lời khai: Vũ Đình V là con trai ông. Khoảng 10 giờ ngày 29/6/2022, V lấy xe mô tô Honda Wave của ông để đi ra ngoài, vì ông vẫn thường cắm chìa khóa trên xe. Việc V dùng xe của ông để mang ma túy đi sử dụng, ông không biết. Ông đã nhận lại chiếc xe trên và không có yêu cầu gì thêm.

Người chứng kiến ông Nguyễn Huy T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: vào khoảng 10 giờ 05 phút ngày 29/6/2022, ông được cơ quan Công an mời đến khu nghĩa trang nhân dân thuộc thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, để chứng kiến lực lượng Công an tiến hành kiểm tra một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Nam thanh niên khai tên Vũ Đình V, thu giữ trong lòng bàn tay trái của V đang cầm 02 (hai) gói giấy, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. V khai chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, V mua với mục đích để sử dụng. Sau đó cơ quan Công an lập biên bản thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngoài lời khai của ông Toàn còn có lời khai của anh Ngô Văn T cũng được mời chứng kiến toàn bộ quá trình khám xét, thu giữ vật chứng đối với Vũ Đình V.

Tại Cáo trạng số: 81/CT- VKS - ĐT ngày 20 - 7 - 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố bị cáo Vũ Đình V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/6/2022.

- *Về hình phạt bổ sung*: bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 (hai) sim điện thoại số 0968.152.119 và 0974.711.100

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Philips, màu đen.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về việc định tội đối với bị cáo:* lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến, với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã ĐT, lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 29/6/2022 tại thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo biên bản hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/6/2022, tại khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đình V có hành vi tàng trữ trái phép 0,197 gam (không phải một chín bảy gam) chất ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an thị xã ĐT phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: năm 2012, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh. Đến ngày 06/5/2014, chấp hành xong trở về địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:* căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng, xử phạt bị cáo trên mức khởi

điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có tài sản riêng, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ; 02 (hai) sim điện thoại của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 (một) chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] *Những tình tiết khác trong vụ án*:

- Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho V, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đình V 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 29/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) sim điện thoại số 0968.152.119, 0974.711.100 và 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, mặt trước phong bì ghi số: 1091/KLGĐ và mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 1091, ngày 05/7/2022, mặt sau được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên Vũ Việt Phương, Nguyễn Đăng Khải.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Philips, màu đen.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 106 ngày 25 tháng 7 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

3. *Về án phí:* căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Đình V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

